

Số: 09 TB/2021/ CBTT-VNECO12

Đồng Hới, ngày 26 tháng 04 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ  
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDC HÀ NỘI**

**Kính gửi:**       - Ủy Ban chứng khoán Nhà Nước  
                          - Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO12
2. Mã chứng khoán: E12
3. Địa chỉ trụ sở chính: 155 Lý Thường Kiệt - Phường Đồng Phú - Thành Phố Đồng Hới - Tỉnh Quảng Bình
4. Điện thoại: 0232.3850554       Fax: 0232.3850554  
+ Email: vneco12qb@gmail.com   Website: vneco12.com.vn
5. Người thực hiện công bố Thông tin:  
Họ và tên: Trương Xuân Phúc   Chức vụ : Giám đốc Công ty  
Địa chỉ: 155 Lý Thường Kiệt - TP Đồng Hới - tỉnh Quảng Bình  
Điện thoại: 0982882639
6. Loại công bố thông tin:  24 giờ    72 giờ    Bất thường  
 Theo yêu cầu    Định kỳ

**7. Nội dung công bố thông tin**

Công ty cổ phần xây dựng điện vneco12, công bố thông tin về thời gian họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 là ngày 14 tháng 05 năm 2021 và tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021. (Kèm theo tài liệu họp ĐHĐCĐ)

Thông tin này của Công ty cổ phần xây dựng điện vneco12. Đã được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty ngày 26 tháng 04 năm 2021. Truy cập tại Website: <http://www.vneco12.com.vn>.

Chúng tôi cam đoan các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp Luật về nội dung thông tin đã công bố.

Trân trọng!

**Nơi nhận**

- Như trên
- Lưu Vneco12

GIÁM ĐỐC CÔNG TY



*Trương Xuân Phúc*

Số: 02 /2021/VNECO12 - HĐQT

Đồng Hới, ngày 26 tháng 04 năm 2021

**THÔNG BÁO**  
**MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

**Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO12**

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO12, trân trọng kính mời quý cổ đông về tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

**1. Thời gian họp:** 08 giờ 00 phút ngày 14 tháng 05 năm 2021.

**2. Địa điểm:** Hội trường Công ty - 155 Lý Thường Kiệt - Đồng Hới - Quảng Bình.

**3. Thành phần tham dự.**

- Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu của Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO12. Theo danh sách chốt ngày đăng ký cuối cùng 25/03/2021 của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.

**4. Nội dung cuộc họp**

- + Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020
- + Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2021
- + Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020.
- + Báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán.
- + Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông

**5. Tài liệu:** Tài liệu cuộc họp đăng tải trên Website: [www.vneco12.com.vn](http://www.vneco12.com.vn)

**6. Các vấn đề khác.**

Để thuận tiện cho công tác tổ chức, đề nghị quý cổ đông xác nhận tham dự hoặc gửi giấy ủy quyền tham dự về văn phòng Công ty 155 Lý Thường Kiệt, Đồng Hới, Quảng Bình, số điện thoại 0232.3850554 trước 16 giờ ngày 13 tháng 05 năm 2021.

Khi đến dự họp, quý cổ đông vui lòng mang theo CMND, CCCD hoặc hộ chiếu (cổ đông thể nhân) giấy đăng ký kinh doanh (cổ đông pháp nhân) và giấy ủy quyền (nếu là người được ủy quyền)

Thông báo này thay cho thư mời, nhận được thông báo này, kính đề nghị quý cổ đông xác nhận việc tham dự hoặc ủy quyền tham dự. Mọi chi tiết xin liên hệ với phòng KT.TH, số điện thoại, FAX 0232.3850554 hoặc số di động 0913464624.

Trân trọng thông báo

**Nơi Nhận**

- Các cổ đông
- HĐQT, BDH, Ban KS
- Lưu thư ký HĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY  
CHỦ TỊCH**



**NGUYỄN TỊNH**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

**GIẤY XÁC NHẬN/ỦY QUYỀN THAM DỰ  
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021**

**Kính gửi:** HĐQT Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO12

Tên cá nhân/ Tổ chức.....

Là cổ đông Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO12

Số đăng ký sở hữu: ..... Ngày cấp: ..... Tại: .....

Địa chỉ: .....

Số điện thoại: .....

Tổng số cổ phần sở hữu tại danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam là: ..... Cổ phần

**Xác nhận:**

Đăng ký tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021.

Không tham dự và ủy quyền cho ông/bà: .....

Số CMND/GPKD: ..... Cấp ngày: ..... Tại: .....

Địa chỉ: .....

Số điện thoại: .....

Được thay thế tôi tham dự và biểu quyết tất cả các vấn đề tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021, tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết thực hiện đúng qui định tại Điều lệ Công ty.

**Ghi chú:** Để cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 tiến hành theo qui định, quý cổ đông không tham dự và chưa có người đại diện, có thể ủy quyền cho các thành viên HĐQT của Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO12.

..... ngày ..... tháng ..... năm 2021

**Người được ủy quyền**

(Ký và ghi rõ họ tên)

**Người tham dự/ủy quyền**

(Ký và ghi rõ họ tên)

(Dự thảo)

Đồng Hới, ngày tháng 04 năm 2021



## BÁO CÁO

### Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2020 Kế hoạch SXKD năm 2021 và 2022

#### PHẦN THỨ NHẤT

#### KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

##### 1. Đặc điểm tình hình

###### 1. Thuận lợi

Được sự hỗ trợ về nhiều mặt của Tổng công ty, đặc biệt là khối lượng xây lắp Tổng công ty giao cho đơn vị chiếm tỷ trọng khá lớn.

Năng lực kinh nghiệm trong thi công cũng như trong đấu thầu ngày càng được nâng lên.

Sản xuất công nghiệp được duy trì ổn định, đóng góp đáng kể vào kết quả SXKD của Công ty, năng lực sản xuất và thị trường tiêu thụ ngày càng được củng cố và mở rộng.

Các công trình do Công ty thi công cơ bản đáp ứng yêu cầu về tiến độ, chất lượng, đảm bảo an toàn, được Tổng công ty và Chủ đầu tư đánh giá cao.

Bộ máy quản lý từng bước được kiện toàn, bổ sung, cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

###### 2. Những khó khăn:

Bước sang năm 2020 nhiều thách thức mới đặt ra đã tác động trực tiếp đến hoạt động SXKD của Công ty, đặc biệt là trong đấu thầu tìm kiếm việc làm cạnh tranh diễn ra gay gắt, giá trúng thầu ngày càng thấp, giá vốn ngày càng tăng, thi công điều kiện khó khăn hơn, công tác đền bù GPMB bị vướng mắc ở hầu hết các công trình, thời gian cắt điện kéo dài làm ảnh hưởng đến tiến độ thi công.

Bên cạnh đó, ngay đầu năm đại dịch Covid 19 đã bùng phát diễn biến hết sức phức tạp, tác động lên mọi mặt đời sống kinh tế- xã hội, ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động SXKD của Doanh nghiệp, một số công trình thi công bị chậm tiến độ do phải thực hiện các biện pháp giãn cách xã hội nhằm phòng chống dịch lây lan nên đã làm gián đoạn các hoạt động sản xuất kinh doanh..

Tuy vậy, mặc dù gặp không ít khó khăn, nhưng ngay từ đầu năm Công ty đã tập trung chỉ đạo, huy động tối đa các nguồn lực, phân đấu đầy mạnh SXKD trên tất cả các mặt, các



chỉ tiêu về Doanh thu, lợi nhuận tuy không đạt chỉ tiêu đề ra nhưng vẫn đạt khá, việc làm và thu nhập của Người lao động tiếp tục được cải thiện.

Căn cứ vào khối lượng thực hiện trong năm 2020; các khối lượng chuyển tiếp từ 2020 sang 2021 và dự kiến sẽ đấu thầu một số công trình dự án trong năm 2021 và các năm tiếp theo. Hội đồng quản trị báo cáo các kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2020 và xây dựng kế hoạch năm 2021 như sau:

**1. Kết quả thực hiện năm 2020:**

*DVT: Tr đồng*

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ TH/ KH2020
1	Vốn điều lệ	12.000	12.000	100
2	<b>Doanh thu</b>	<b>60.000</b>	<b>42.474</b>	<b>70,79</b>
-	<i>Trong đó</i>			
-	<i>Doanh thu xây lắp</i>	<i>42.000</i>	<i>27.233</i>	<i>64,8</i>
-	<i>Doanh thu SXCN</i>	<i>18.000</i>	<i>15.241</i>	<i>84,6</i>
3	Lợi nhuận sau thuế	1.200	91,5	7,5
4	Bình quân thu nhập của người lao động tr/th/ng	7,1	7,3	102
5	Cổ tức (%)	5	0	0

**III. Đánh giá các mặt công tác.**

**1. Công tác chỉ đạo, tổ chức thi công**

Công tác chỉ đạo điều hành đảm bảo kịp thời, phù hợp với tình hình, đặc biệt là vấn đề tài chính, đấu thầu, tiến độ thi công, nổi bật là trong chỉ đạo thi công công trình 500KV Quang Trạch – Dốc Sỏi; Công trình 500Kv Nghi Sơn 2; công trình TBA 110Kv Bồ Trạch và đấu nối.. tuy có nhiều vướng mắc nhưng đã tổ chức thi công hoàn thành khối lượng công việc khá lớn, đảm bảo tiến độ và chất lượng công trình.

Công tác giao khoán công việc đã có những bước cải cách đáng kể theo hướng công khai, minh bạch, công bằng, sát với tình hình thực tế. Việc quản lý chi phí đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm.

Công tác tiền lương đã từng bước gắn với năng suất lao động, ứng với năng lực và vị trí công tác của từng người, tạo sự công bằng trong phân phối tiền lương...

**2. Công tác kỹ thuật- kế hoạch -vật tư- dự toán, nghiệm thu thanh quyết toán**

Công tác kỹ thuật, quản lý chất lượng, tiến độ thi công được kiểm soát tốt hơn, việc xây dựng và chỉ đạo thực hiện có hiệu quả biện pháp tổ chức thi công các công trình, góp phần đẩy nhanh tiến độ thi công, đảm bảo chất lượng công trình.

Công tác nghiệm thu thanh quyết toán khối lượng đảm bảo kịp thời, theo nguyên tắc hoàn thành đến đâu, nghiệm thu thanh toán đến đó nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.



Công tác đầu thầu tìm kiếm việc làm ngày càng tích lũy thêm nhiều kinh nghiệm, việc tổ chức xây dựng hồ sơ dự thầu ngày càng sát với thực tế hơn.

### **3. Công tác tài chính - kế toán.**

Năm 2020 tình hình tài chính của Công ty nói chung có mặt thuận lợi, lãi suất vay vốn ổn định có thời điểm giảm, vòng quay vốn khá nhanh, dòng tiền ổn định, việc thanh toán vốn thi công với Tổng công ty đảm bảo kịp thời, tạo nên những thuận lợi cơ bản trong việc huy động nguồn vốn phục vụ SXKD, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, quản lý chi phí tương đối chặt chẽ, đảm bảo tiết kiệm, đúng mục đích, đồng thời đã tạo mối quan hệ tín dụng tốt với Ngân hàng.

Công tác kế toán đã phản ánh đầy đủ, kịp thời theo yêu cầu nghiệp vụ công tác, thực hiện việc báo cáo với cấp trên và cơ quan Nhà nước đúng quy định. Việc hướng dẫn, quản lý các mặt công tác quản lý tài chính đã tuân thủ theo quy chế tài chính của công ty và quy định của Nhà nước.

### **4. Công tác kinh doanh trong SXCN.**

Ngay từ đầu năm đã chỉ đạo phòng Kinh doanh chủ động triển khai thực hiện theo chức năng nhiệm vụ được giao, tiếp tục đẩy mạnh việc mở rộng và phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm, tích cực chỉ đạo sản xuất nhằm đáp ứng yêu cầu của khách hàng, tạo mối quan hệ ngày càng tốt hơn với khách hàng.

Công tác tham mưu, đề xuất điều chỉnh giá bán sản phẩm được kịp thời và hợp lý hơn, theo biến động của thị trường và từng đối tượng khách hàng, vì vậy đã góp phần quan trọng vào kết quả SXKD chung của Công ty trong năm qua.

Việc tổ chức sản xuất trong SXCN đã đi vào nền nếp hơn, chất lượng sản phẩm được đảm bảo, đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định.

### **5. Công tác tổ chức lao động- hành chính.**

Về cơ cấu tổ chức bộ máy: Cơ bản đã thực hiện theo đúng quy định chức năng, nhiệm vụ của các phòng ban, bộ phận SX. Công tác bố trí, sắp xếp cán bộ cơ bản đủ về số lượng, chất lượng, phần lớn phát huy được chuyên môn nghiệp vụ, từng bước ổn định lực lượng để phát huy khả năng công tác.

Hệ thống các văn bản quy chế, nội quy, quy trình đã được cập nhật và ban hành khá đồng bộ, sát với thực tiễn, phục vụ cho công tác quản lý điều hành Công ty ngày càng hoàn thiện hơn.

Tóm lại, năm 2020 mặc dù gặp không ít khó khăn, song nhờ sự nỗ lực chung của HĐQT, BDH Công ty; các cổ đông và Người lao động, tuy một số chỉ tiêu chủ yếu không đạt kế hoạch đề ra, nhưng kết đạt được là đáng khích lệ, tạo nền tảng quan trọng để Công ty tiếp tục thực hiện các mục tiêu nhiệm vụ kế hoạch trong năm 2021 và những năm tiếp theo.

## **PHẦN THỨ HAI**

### **KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2021 VÀ 2022**

#### **I. Đặc điểm tình hình.**



### 1. Thuận lợi

Có khối lượng chuyển tiếp từ năm 2020 khá lớn như: Công trình TBA 110KV Bảo Ninh và đầu nối; Khối lượng còn lại của công trình 500KV Quảng Trạch Đốc Sỏi...và một số công trình dự kiến Tổng công ty giao cho đơn vị thi công.

Sản xuất công nghiệp có khối lượng chuyển tiếp khá và đã ký một số hợp đồng ngay từ đầu năm 2021, nên công tác sản xuất được huy động ở mức cao với nhiều chủng loại sản phẩm.

### 2. Khó khăn

*Về xây lắp:* Lực lượng lao động trên cao có nguy cơ thiếu hụt, hiện tượng xin thôi việc tiếp tục diễn ra ngay từ đầu năm.

Công tác đấu thầu tìm kiếm việc làm đứng trước nhiều khó khăn thách thức mới, giá cả vật tư nguyên vật liệu có xu hướng tăng sẽ làm ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD của Công ty.

Công tác đền bù GPMB vướng mắc ở hầu hết các công trình, ảnh hưởng đến tiến độ thi công và làm tăng chi phí...

*Về SXCN:* Ngày càng xuất hiện nhiều hơn các đối thủ cạnh tranh, thì phân tiêu thụ sản phẩm có nguy cơ bị thu hẹp nếu không có giải pháp quyết liệt và đồng bộ. Cạnh tranh về giá bán ngày càng gay gắt hơn, lực lượng công nhân tại phân xưởng có thể bị thiếu hụt nếu không có kế hoạch bổ sung kịp thời.

## II. Các chỉ tiêu chủ yếu năm 2021 và 2022

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Kế hoạch năm 2022
1	Vốn điều lệ	12.000	12.000	20.000
2	<b>Doanh thu</b>	<b>42.474</b>	<b>100.000</b>	<b>120.000</b>
-	<i>Trong đó</i>			
-	<i>Doanh thu xây lắp</i>	27.233	80.000	98.000
-	<i>Doanh thu SXCN</i>	15.241	20.000	22.000
3	Lợi nhuận sau thuế	91,5	1.152	1.392
5	Cổ tức (%)	0	5	5

*Dự kiến danh mục đầu tư mua sắm 2021 như sau:*

TT	Danh mục đầu tư	ĐVT	SL	Thành tiền(đ)
	Khuôn cột 6m, 4m(Nối cột 18,16)	Khuôn	02	160.000.000
	Hệ thống dây chuyền nạp liệu bê tông vào khuôn công; cải tạo giàn quay cột, công, cải tạo Nhà xưởng	HT	01	4.000.000.000
	Cải tạo toàn bộ WC VP cty			300.000.000
	Dụng cụ thi công ĐZ + Khác			200.000.000
	<b>Tổng cộng</b>			<b>4.660.000.000</b>



### 3. Các giải pháp thực hiện:

Bám sát các mục tiêu, định hướng chiến lược của Tổng công ty để xây dựng chiến lược phát triển Công ty ngày càng phát triển bền vững.

Tiếp tục hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung và tổ chức thực hiện có hiệu quả các quy định, quy chế, các định mức kinh tế kỹ thuật và các văn bản quản lý khác nhằm nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý.

Đẩy mạnh và đổi mới công tác đấu thầu tìm kiếm việc làm, tạo lập các mối quan hệ với các Chủ đầu tư mới, đồng thời giữ vững mối quan hệ với Chủ đầu tư truyền thống.

Có kế hoạch, lộ trình cụ thể để tăng vốn điều lệ nhằm bổ sung thêm vốn phục vụ SXKD đáp ứng nhu cầu phát triển trong giai đoạn mới, nâng cao năng lực của Công ty.

Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, nhất là cán bộ Lãnh đạo, quản lý có đủ năng lực, phẩm chất để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao ở mức cao hơn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, đồng thời gắn tiền lương và thu nhập theo kết quả lao động.

Có chiến lược dài hạn và các giải pháp kịp thời, đồng bộ để xây dựng đội ngũ Công nhân xây lắp đủ mạnh, đặc biệt là công nhân trình độ cao, đảm bảo việc làm ổn định, chính sách tiền lương hợp lý cho công nhân xây lắp kể cả khi thiếu việc, chờ việc...

Đầu tư hiện đại hoá Phân xưởng bê tông li tâm, bổ sung một số máy móc thiết bị, dụng cụ thi công nhằm nâng cao năng lực thi công.

Nghiên cứu đổi mới cơ chế tiền lương theo hướng gắn kết quả lao động với tiền lương và thu nhập.

*\* Trong lĩnh vực xây lắp.*

Nhanh chóng có giải pháp thích hợp để tuyển dụng bổ sung công nhân, duy trì 02 tổ Xây lắp điện đủ mạnh (từ 15-20 người), đảm bảo có được 04 tổ xây lắp.

Có cơ chế cụ thể về tiền lương và thu nhập cho lực lượng công nhân trình độ cao, đảm bảo việc làm ổn định tránh không có việc hoặc chờ việc dài ngày, đồng thời có chính sách hợp lý để đảm bảo thu nhập cho công nhân xây lắp

Bổ sung một số máy móc, thiết bị và dụng cụ thi công nhằm đảm bảo năng lực thi công.

Xây dựng các đội xây lắp vệ tinh thực sự có năng lực để khi cần thiết huy động, nhằm đáp ứng yêu cầu tiến độ.

Tập trung tháo gỡ những khó khăn vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thi công và hoàn thành các công trình, trong đó cần tập trung chỉ đạo thi công và quyết toán công trình như: TBA 110KV và đấu nối Bồ Trạch, TBA 110KV và đấu nối Bảo Ninh; ĐZ 500KV mạch 3 (lô 9.5); ĐZ 500 Nghi Sơn, ĐZ 220KV KrôngBuk- Nha Trang, đồng thời chuẩn bị các điều kiện cần thiết để triển khai thi công các công trình lớn có quy mô cao hơn do Tổng công ty giao.

Tiếp tục đấu thầu tìm kiếm việc làm mới ngay những tháng đầu năm 2021 để có đủ việc làm trong năm và chuyển tiếp năm sau.

*\* Về công tác SXCN:*



Đẩy mạnh công tác mở rộng và phát triển thị trường với các giải pháp thích hợp, đồng bộ, thay đổi cách tiếp cận trong lĩnh vực này theo hướng nâng cao tính cạnh tranh, mở rộng địa bàn, có chính sách bán hàng linh hoạt theo từng đối tượng khách hàng, chú trọng và quan tâm đến khách hàng truyền thống có uy tín.

Bằng mọi biện pháp tích cực để nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm chi phí sản xuất nâng cao năng suất lao động, có giá thành sản xuất phù hợp nhằm đẩy mạnh năng lực sản xuất của Công ty.

Nghiên cứu về sự cần thiết để đầu tư cho phân xưởng dây chuyền nạp liệu bê tông ống công và một số máy móc thiết bị phù hợp nhằm nâng cao năng lực sản xuất, giảm chi phí về lao động.

*\* Công tác tài chính - kế toán*

Đề ra các giải pháp về tài chính nhằm mục tiêu nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn, cắt giảm tối đa chi phí không hợp lý, tăng nhanh vòng quay vốn, đảm bảo kịp thời phục vụ SXKD, tạo mối quan hệ tốt với các tổ chức tín dụng nhằm tiếp cận nguồn vốn một cách thuận lợi và ưu đãi nhất.

Kiểm tra, hướng dẫn các bộ phận thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy chế quản lý tài chính, quản lý công nợ, khắc phục ngay tình trạng nợ tạm ứng kéo dài của các cá nhân.

Phối hợp với Phòng kinh doanh có giải pháp cụ thể, quyết liệt để nhanh chóng thu hồi công nợ phải thu, phân loại nợ, đặc biệt là công nợ có tuổi nợ cao, khó đòi.

Rà soát, phân loại các sản phẩm tồn kho nhằm đánh giá lại chất lượng và giá trị hàng tồn kho và tổ chức bán thanh lý hàng tồn kho kém phẩm chất.

*c. Về công tác kỹ thuật - Vật tư - Dự toán:*

Tiếp tục củng cố lực lượng cán bộ kỹ thuật, phân công công việc cụ thể theo từng lĩnh vực phù hợp với năng lực của từng người.

Công tác nghiệm thu, thanh toán khối lượng phải thực hiện một cách linh hoạt, kịp thời, theo nguyên tắc thực hiện đến đâu, nghiệm thu thanh toán đến đó nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

Nghiên cứu xây dựng các tài liệu liên quan đến quy trình quy phạm kỹ thuật để hướng dẫn kỹ thuật, công tác an toàn lao động trong thi công.

Chú trọng công tác an toàn lao động trong thi công, tuyệt đối chấp hành biện pháp an toàn trong lao động sản xuất.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2020; kế hoạch SXKD năm 2021 và năm 2022.

*Kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2021*

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch**

*Nguyễn Tịnh*

**CÁC CÔNG TRÌNH CHUYÊN TIẾP VÀ CÔNG TRÌNH DỰ KIẾN THI CÔNG NĂM 2021**

TT	Tên công trình	Giá trị Hợp đồng(chưa VAT)	Giá trị TH 2020(chưa VAT)	Giá trị còn lại 2021(chưa VAT)	Ghi chú
A	<b>Về Xây lắp</b>			95,126,586,573	
1	<b>Khối lượng Tổng công ty</b>				
1	Đường dây 500KV Quảng Trạch Đốc Sỏi	11,788,123,509	7,989,212,113	3,798,911,396	
3	Đường dây 220KV KrôngBuk - Nha Trang	50,143,371,418	4,913,574,069	45,229,797,349	Giá trị cả gói thầu
	<i>Phần do VNECO12 đảm nhận</i>	<i>16,996,787,101</i>			
3	Dự kiến Tổng công ty giao				
2	<b>Các công trình đơn vị tự tìm kiếm</b>			-	
1	Thi công xây dựng và thí nghiệm phần đường dây công trình TBA 110kV Bảo Ninh và đầu nối	36,097,877,828		36,097,877,828	
2	<i>Dự kiến công trình trúng thầu</i>			<i>10,000,000,000</i>	
	<b>Cộng doanh thu Xây lắp dự kiến 2021(85%)</b>			<b>80,857,598,587</b>	
B	<b>Doanh thu SXCN</b>				
	Hợp đồng với Tập đoàn Trường Thịnh	3,958,775,000	1,592,524,000	2,366,251,000	
	Hợp đồng với Công ty Linh Lân	970,000,000		970,000,000	
	Hợp đồng với Công ty Xây lắp điện 1	630,000,000		630,000,000	
	Dự kiến ký hợp đồng 2021			16,033,749,000	
	<b>Cộng doanh thu SXCN dự kiến 2021</b>			<b>20,000,000,000</b>	
	<b>Tổng cộng doanh thu dự kiến năm 2021(làm tròn)</b>			<b>100,000,000,000</b>	

Giám Đốc Công ty





-----  
Đồng Hới, ngày tháng 04 năm 2021

**BÁO CÁO**  
**HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020**

Kính gửi: Quý Cổ đông

Hội đồng quản trị Công ty CP xây dựng điện VNECO12 xin báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020 và chương trình công tác năm 2021 như sau:

**I/ Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020.**

*1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2020:*

*DVT: Tr đồng*

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ TH/KH2020
1	Vốn điều lệ	12.000	12.000	100
2	<b>Doanh thu</b>	<b>60.000</b>	<b>42.474</b>	<b>70,79</b>
-	<i>Trong đó</i>			
-	<i>Doanh thu xây lắp</i>	<i>42.000</i>	<i>27.233</i>	<i>64,8</i>
-	<i>Doanh thu SXCN</i>	<i>18.000</i>	<i>15.241</i>	<i>84,6</i>
3	Lợi nhuận sau thuế	1.200	91,5	7,6
5	Cổ tức (%)	5	0	0

*2. Các hoạt động chính của HĐQT năm 2020:*

HĐQT đã tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 vào tháng 03/2020

Trong năm 2020, HĐQT Công ty đã tổ chức các cuộc họp theo quy định điều lệ và đã ban hành các nghị quyết/biên bản cuộc họp về triển khai nhiệm vụ SXKD năm 2020 và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền...

*2.1. Về cơ cấu tổ chức của HĐQT:*

HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2018 - 2022 có 05 thành viên, trong đó đại diện phần vốn của Tổng công ty tại VNECO12 có 02 thành viên, 03 thành viên còn lại là Ban Giám đốc của VNECO12.

*2.2. Công tác chỉ đạo hoạt động SXKD*

Năm 2020 trên cơ sở nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra, HĐQT đã tích cực, chủ động đề ra các chủ trương, giải pháp lớn trong công tác quản lý, chỉ đạo điều hành cụ thể là:



*Về xây lắp:* Đã ưu tiên tập trung nguồn lực tập trung đẩy nhanh tiến độ, đảm bảo chất lượng các công trình do tổng công ty giao như ĐZ 500KV Quảng Trạch –Đốc Sỏi(lô 9.5); ĐZ 500KV Nghi Sơn; TBA 110kv và đấu nối Bồ Trạch, ĐZ 220KV Krongbuk – Nha Trang, chuẩn bị các điều kiện cần thiết để triển khai thi công TBA 110kv Bảo Ninh và đấu nối.

Công tác thi công và nghiệm thu thanh quyết toán công trình đã được HĐQT quan tâm chỉ đạo thường xuyên theo nguyên tắc làm đến đâu nghiệm thu lên phiếu giá thanh toán đến đó.

Đẩy mạnh công tác thị trường, nâng cao năng lực đấu thầu tìm kiếm việc làm, củng cố lực lượng công nhân xây lắp đủ mạnh nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ ngày càng cao hơn.

*Trong SXCN:* Ngay từ đầu năm đã chỉ đạo Ban điều hành chủ động triển khai thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của mình, tiếp tục đẩy mạnh việc mở rộng và phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm, có chính sách bán hàng linh hoạt theo biến động của thị trường và từng đối tượng khách hàng, vì vậy đã góp phần quan trọng vào kết quả SXKD chung của Công ty trong năm qua.

### *2.3 Tổng kết các cuộc họp HĐQT năm 2020.*

Hoạt động của HĐQT theo đúng chức năng, nhiệm vụ, ban hành các Nghị quyết/Quyết định theo đúng thẩm quyền, tuân thủ quy định của điều lệ công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ và quy định của Pháp luật.

Các cuộc HĐQT thường kỳ theo quy định, thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc quản trị Công ty. Nội dung các cuộc họp chủ yếu tập trung vào công tác quản lý, điều hành, các tác tài chính, nhân sự, các giải pháp tiết kiệm chi phí nhằm nâng cao hiệu quả SXKD theo thẩm quyền của HĐQT. Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT đều được thảo luận kỹ với sự nhất trí 100% của Thành viên HĐQT tham dự họp.

### *2.4 Tổng số tiền thù lao của HĐQT năm 2020*

- Thù lao của 05 thành viên HĐQT: 132.000.000 đồng

### *2.5. Đánh giá về hoạt động của HĐQT năm 2020.*

Ngay từ đầu năm, HĐQT đã nhận thấy nhiều thách thức đặt ra cho việc triển khai nhiệm vụ kế hoạch năm 2020 như công tác đấu thầu tìm kiếm việc làm sẽ khó khăn hơn, công tác đền bù GPMB sẽ có nhiều vướng mắc, việc giải quyết đủ việc làm cho người lao động là vấn đề rất quan trọng. Vì vậy HĐQT đã bám sát mục tiêu mà ĐHĐCĐ đề ra để tập trung chỉ đạo Giám đốc và BDH Công ty theo thẩm quyền của mình đề ra các giải pháp tích cực, hiệu quả thực hiện nghiêm túc Nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra đảm bảo lợi ích của Công ty, của cổ đông và quyền lợi của người lao động.

Ban điều hành đã chủ động đề ra các giải pháp tích cực trên các mặt công tác, đặc biệt trong chỉ đạo thi công các công trình quan trọng như: ĐZ 500KV Quảng Trạch –Đốc Sỏi(lô 9.5); ĐZ 500KV Nghi Sơn; TBA 110KV Bồ Trạch và đấu nối; ĐZ 220Kv KrongBuk – Nha Trang..



*Về kết quả hoạt động SXKD năm 2020:* Doanh thu, lợi nhuận không đạt kế đề ra có nhiều nguyên nhân, trong đó chủ yếu là do công tác đền bù giải phóng mặt bằng chậm, vật tư do A cấp chưa kịp thời, thiếu đồng bộ; giá trúng thầu và giao khoán ngày càng thấp, thi công trong điều kiện khoá khẩn hơn, một số công trình phụ thuộc lịch cắt điện của điện lực địa phương vì vậy ảnh hưởng đến tiến độ, kéo dài thời gian đợi việc, phát sinh chi phí, làm tăng giá vốn đã ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD năm 2020.

## **II. Kế hoạch hoạt động của HDQT năm 2021.**

HDQT nhận định năm 2021 sẽ có nhiều khó khăn, thách thức mới đang đặt ra như công tác đấu thầu tìm kiếm việc làm, vướng mắc về công tác đền bù GPMB sẽ tiếp tục diễn ra, SXCN đứng trước sự cạnh tranh cao hơn, đã xuất hiện nhiều đối thủ cạnh tranh trên địa bàn, máy móc thiết bị và nhà xưởng tại Phân xưởng đã đến lúc cần cải tạo thay thế mới, do vậy có nguy cơ giảm thị phần nếu không có giải pháp linh hoạt, kịp thời và đồng bộ.

HDQT đã xây dựng kế hoạch SXKD năm 2020 và thống nhất trình ĐHĐCĐ với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

*Doanh thu: 100 tỷ đồng*

*Lợi nhuận sau thuế: 1.152 triệu đồng*

*Cổ tức: 5%*

Để thực hiện các chỉ tiêu trên, HDQT đưa ra một số giải pháp để tổ chức thực hiện như sau:

Tiếp tục nâng cao năng lực quản trị, bổ sung nguồn nhân lực, đặc biệt là Công nhân xây lắp nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển ngày càng cao hơn.

Bổ sung, sửa đổi các quy định, quy chế quản lý Công ty, các định mức kinh tế kỹ thuật và các văn bản quản lý khác nhằm nâng cao hiệu quả quản lý.

Tiếp tục đấu thầu tìm kiếm việc làm mới ngay những tháng đầu năm 2021 tạo việc làm trong năm và chuyển tiếp năm sau.

Đề ra các giải pháp thi công tối ưu, đưa máy móc thiết bị đã đầu tư đi vào vận hành khai tác nhằm tăng năng lực thi công, tiết kiệm chi phí, giảm giá thành sx.

Đầu tư nâng cấp, cải tạo Phân xưởng bê tông, đẩy mạnh công tác mở rộng và phát triển thị trường với các giải pháp thích hợp, đồng bộ, thay đổi cách tiếp cận trong lĩnh vực này theo hướng nâng cao tính cạnh tranh, mở rộng địa bàn, có chính sách bán hàng linh hoạt theo từng đối tượng khách hàng, chú trọng và quan tâm đến khách hàng truyền thống có uy tín.

Bằng mọi biện pháp tích cực để nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm chi phí sản xuất nâng cao năng suất lao động, có giá thành sản xuất phù hợp nhằm đẩy mạnh năng lực sản xuất của Công ty.

Tiếp tục tuyển dụng bổ sung kịp thời lực lượng xây lắp điện đủ mạnh (*bổ sung tối thiểu 02 tổ xây lắp*), có cơ chế, chính sách tiền lương hợp lý nhằm thu hút và giữ chân công nhân.

Tập trung tháo gỡ những khó khăn vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thi công và hoàn thành các công trình, trong đó cần tập trung chỉ đạo thi công và quyết toán công trình như:

ĐZ 500KV mạch 3(lô 9.5); 220KV KrôngBuk – Nha Trang; TBA 110kv Bảo Ninh và đấu nối.

Bám sát các mục tiêu, định hướng chiến lược của Tổng công ty để xây dựng chiến lược phát triển Công ty ngày càng phát triển.

Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ tinh gọn, hoạt động hiệu quả nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020; kế hoạch hoạt động năm 2021

*Kính trình đại hội đồng cổ đông./.*

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch**

**Nguyễn Tịnh**





**CÔNG TY CỔ PHẦN  
XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO12**

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020





## BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Xây dựng điện VNECO12 (dưới đây gọi tắt là "Công ty") hân hạnh đệ trình báo cáo này cùng với các báo cáo tài chính đính kèm đã được kiểm toán của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020.

### THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN GIÁM ĐỐC

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị trong năm và vào ngày lập báo cáo này của Công ty bao gồm:

<u>Tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Ông Nguyễn Tịnh	Chủ tịch
Ông Võ Quang	Thành viên
Ông Hoàng Văn Chu	Thành viên
Ông Đào Hữu Chuộng	Thành viên
Ông Trương Xuân Phúc	Thành viên

Danh sách các thành viên Ban Kiểm soát trong năm và vào ngày lập báo cáo này của Công ty bao gồm:

<u>Tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Ông Trương Vĩnh Hùng	Trưởng ban
Bà Trần Thị Kim Tư	Thành viên
Ông Lê Anh Dũng	Thành viên

Danh sách các thành viên Ban Giám đốc trong năm và vào ngày lập báo cáo này của Công ty bao gồm:

<u>Tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Ông Hoàng Văn Chu	Giám đốc
Ông Đào Hữu Chuộng	Phó Giám đốc
Ông Trương Xuân Phúc	Phó Giám đốc

### NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật trong năm và tại ngày lập báo cáo này của Công ty là Ông Hoàng Văn Chu.

### TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính hằng năm phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ Chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hay không;
- Lập báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục; và
- Thiết kế và duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp lý nhằm hạn chế sai sót và gian lận.

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo rằng các sổ sách kế toán được ghi chép phù hợp và lưu giữ đầy đủ để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại bất kỳ thời điểm nào và báo cáo tài chính được lập tuân thủ các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam cũng như các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam. Ban Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn tài sản của Công ty và thực hiện những biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và vi phạm khác.



**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO12**

Địa chỉ: Số 155, đường Lý Thường Kiệt, Phường Đồng Phú, Thành phố Đồng Hới, Tỉnh Quảng Bình

**BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (TIẾP THEO)**

Ban Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập báo cáo tài chính.

**KIỂM TOÁN VIÊN**

Báo cáo tài chính kèm theo được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán – Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA VIỆT NAM (Trụ sở chính: Số 142 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường Hòa Cường Nam, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam; Điện thoại: (84) 0236.363.3333; Fax: (84) 0236.363.3338; Website: [www.ecovis.com/vietnam/audit](http://www.ecovis.com/vietnam/audit)).

**CÔNG BỐ BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Ban Giám đốc Công ty công bố rằng, báo cáo tài chính kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2020, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam.

Thay mặt và đại diện cho Ban Giám đốc



**Hoàng Văn Chu**  
Giám đốc

Quảng Bình, ngày 15 tháng 03 năm 2021

Số: 54/2021/BCKT-EAV

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Các cổ đông**  
**Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO12**

### Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Xây dựng điện VNECO12 (dưới đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 15/03/2021 từ trang 5 đến trang 33, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

### *Trách nhiệm của Ban.Giám đốc*

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### *Trách nhiệm của Kiểm toán viên*

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP THEO)

### *Ý kiến của Kiểm toán viên*

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Xây dựng điện VNECO12 tại ngày 31 tháng 12 năm 2020 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/03/2016 của Bộ Tài chính và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

### *Vấn đề khác*

Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Xây dựng điện VNECO12 cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019 đã được kiểm toán bởi kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán khác. Kiểm toán viên này đã đưa ra ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính này theo Báo cáo kiểm toán số 20/BCKT/2020-RSMMT ngày 04 tháng 03 năm 2020.



**Phạm Quang Trung**  
**Tổng Giám đốc**

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:  
1334-2021-240-1

**Nguyễn Hà Định**  
**Kiểm toán viên**

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:  
2883-2021-240-1

**Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA VIỆT NAM**

*Đà Nẵng, ngày 15 tháng 03 năm 2021*

*Như đã trình bày tại Mục 2.1 của Bản thuyết minh báo cáo tài chính, báo cáo tài chính kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước ngoài Việt Nam.*

11011 4-07-05-08-TH-TC-1-2021

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31/12/2020

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2020	Tại ngày 01/01/2020
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>39.060.073.052</b>	<b>37.634.122.576</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>		<b>4.756.106.841</b>	<b>5.407.770.511</b>
1. Tiền	111	4.1	4.756.106.841	5.407.770.511
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		-	-
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>19.851.217.693</b>	<b>21.058.127.830</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	4.2	10.575.055.411	9.667.387.552
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	4.3	2.234.389.417	2.968.880.720
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	4.4	8.164.368.996	9.589.385.789
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	4.5	(1.122.596.131)	(1.167.526.231)
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>4.6</b>	<b>14.422.401.734</b>	<b>11.148.693.582</b>
1. Hàng tồn kho	141		14.424.962.981	11.153.623.500
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(2.561.247)	(4.929.918)
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>30.346.784</b>	<b>19.530.653</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	4.7	14.170.227	19.530.653
2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	4.10	16.176.557	-
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>9.334.639.053</b>	<b>8.379.649.282</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		-	-
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>8.667.331.828</b>	<b>8.215.582.447</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	4.8	8.667.331.828	8.215.582.447
Nguyên giá	222		25.349.802.148	24.380.686.640
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(16.682.470.320)	(16.165.104.193)
2. Tài sản cố định vô hình	227		-	-
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>		-	-
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		-	-
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		-	-
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>667.307.225</b>	<b>164.066.835</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	4.7	667.307.225	164.066.835
2. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)</b>	<b>270</b>		<b>48.394.712.105</b>	<b>46.013.771.858</b>

11/01/2021 10:00:00 AM



**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)**

Tại ngày 31/12/2020

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2020	Tại ngày 01/01/2020
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>33.577.848.859</b>	<b>31.236.251.410</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>33.577.848.859</b>	<b>31.236.251.410</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	4.9	8.990.731.387	4.430.563.999
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	4.11	557.637.500	2.209.562.491
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	4.10	381.420.506	1.059.255.479
4. Phải trả người lao động	314		1.140.908.510	1.598.692.101
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	4.12	636.587.242	3.442.041.375
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	4.13	4.865.460.046	1.609.429.920
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	4.14	16.642.634.372	16.563.370.991
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		362.469.296	323.335.054
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		-	-
<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>14.816.863.246</b>	<b>14.777.520.448</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>4.15</b>	<b>14.816.863.246</b>	<b>14.777.520.448</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		12.000.000.000	12.000.000.000
Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		12.000.000.000	12.000.000.000
Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Quỹ đầu tư phát triển	418		1.525.591.850	1.525.591.850
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		1.291.271.396	1.251.928.598
LNST chưa phân phối lũy kế đến CK trước	421a		1.199.694.356	729.586.182
LNST chưa phân phối kỳ này	421b		91.577.040	522.342.416
<b>II. Nguồn kinh phí, quỹ khác</b>	<b>430</b>		-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)</b>	<b>440</b>		<b>48.394.712.105</b>	<b>46.013.771.858</b>



**Hoàng Văn Chu**  
Giám đốc

Quảng Bình, ngày 15 tháng 03 năm 2021

Người lập

**Hoàng Thị Hồng Nhạn**  
Kế toán Trưởng

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2020	Năm 2019
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	5.1	42.474.221.894	50.234.400.092
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		42.474.221.894	50.234.400.092
4. Giá vốn hàng bán	11	5.2	38.009.442.480	45.186.010.143
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		4.464.779.414	5.048.389.949
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	5.3	1.103.466	1.374.746
7. Chi phí tài chính	22	5.4	1.221.888.813	995.143.427
<i>Trong đó, chi phí lãi vay</i>	23		1.221.888.813	995.143.427
8. Chi phí bán hàng	25	5.5	684.690.277	821.418.236
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	5.6	2.427.615.840	2.592.455.419
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		131.687.950	640.747.613
11. Thu nhập khác	31	5.7	-	81.213.445
12. Chi phí khác	32	5.8	13.471.336	43.226.430
13. Lợi nhuận khác	40		(13.471.336)	37.987.015
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		118.216.614	678.734.628
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	5.10	26.639.574	156.392.212
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		91.577.040	522.342.416
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	4.15.5	76	392
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	4.15.6	76	392



**Hoàng Văn Chu**  
Giám đốc

Quảng Bình, ngày xx tháng xx năm 2021

Người lập

**Hoàng Thị Hồng Nhạn**  
Kế toán Trưởng



**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**  
(Theo phương pháp trực tiếp)  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2020	Năm 2019
<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>				
1. Tiền thu bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01		44.012.160.704	45.674.923.008
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa dịch vụ	02		(37.827.064.426)	(34.103.052.127)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03		(7.644.128.465)	(8.110.640.993)
4. Tiền lãi vay đã trả	04		(1.541.808.602)	(1.008.016.745)
5. Thuê thu nhập doanh nghiệp đã nộp	05		(160.997.683)	(16.242.689)
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06		4.758.345.618	6.537.417.173
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07		(2.058.037.663)	(2.403.137.757)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>		<b>(461.530.517)</b>	<b>6.571.249.870</b>
<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(270.500.000)	(2.727.077.455)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		511.818.182	-
3. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		1.103.466	1.374.746
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>		<b>242.421.648</b>	<b>(2.725.702.709)</b>
<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>				
1. Tiền thu từ đi vay	33	6.1	40.274.954.046	38.442.707.767
2. Tiền trả nợ gốc vay	34	6.2	(40.707.508.847)	(38.951.183.974)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>		<b>(432.554.801)</b>	<b>(508.476.207)</b>
<b>LƯU CHUYỂN THUẦN TRONG NĂM</b>	<b>50</b>		<b>(651.663.670)</b>	<b>3.337.070.954</b>
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60		5.407.770.511	2.070.699.557
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
<b>TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI NĂM</b>	<b>70</b>		<b>4.756.106.841</b>	<b>5.407.770.511</b>



**Hoàng Văn Chu**  
Giám đốc

Quảng Bình, ngày 15 tháng 03 năm 2021

Người lập

**Hoàng Thị Hồng Nhạn**  
Kế toán Trưởng



(Dự thảo)

Đồng Hới, ngày 15 tháng 03 năm 2021



**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
**Tại đại hội đồng cổ đông thường niên 2021**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Xây dựng điện VNECO12;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 thông qua các chỉ tiêu kế hoạch SXKD của Công ty CP xây dựng điện VNECO 12 năm 2020.
- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty CPXD Điện VNECO12 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán -Thẩm định giá và tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam;

**BAN KIỂM SOÁT:**

- |                         |                           |
|-------------------------|---------------------------|
| - Ông: Trương Vĩnh Hùng | Trưởng Ban kiểm soát.     |
| - Bà: Trần Thị Kim Tư   | Thành viên Ban kiểm soát. |
| - Ông: Lê Anh Dũng      | Thành viên Ban kiểm soát. |

Ban Kiểm Soát(BKS) xin báo cáo trước đại hội đồng cổ đông thường niên kết quả kiểm tra giám sát các mặt hoạt động trong năm 2020 với các nội dung chính như sau:

**1. Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2020:**

- Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và điều lệ của Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động SXKD của HĐQT và Ban giám đốc công ty. Tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban giám đốc về các vấn đề liên quan đến hoạt động SXKD, đầu tư mua sắm mới thiết bị máy móc, giải pháp quản lý điều hành...

-Thẩm tra các báo cáo tài chính quý, năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành của Việt Nam.

**2. Kế hoạch hoạt động của BKS năm 2021.**

Ban kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo đúng chức năng nhiệm vụ của mình trên các mặt công tác SXKD của Công ty.

Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021 đối với HĐQT và Ban giám đốc Công ty.

**3. Công tác xây dựng và thực hiện các Quy chế quản lý Công ty.**

Trước yêu cầu nhiệm vụ của Công tác quản lý, nhằm nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo điều hành của Công ty. Trong năm qua, nhìn chung hệ thống văn bản về quản lý của Công ty đã được ban hành khá đồng bộ, từng bước hoàn thiện, đồng thời sửa đổi một số văn bản cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty và các quy định của Nhà



nước, đáp ứng yêu cầu phục vụ công tác quản lý điều hành Công ty ngày càng đạt hiệu quả.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty đã chỉ đạo việc xây dựng hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật, định mức giao khoán, đảm bảo chặt chẽ, công khai minh bạch, tạo cơ sở pháp lý cho việc triển khai áp dụng một cách linh hoạt, phù hợp với đặc thù của Công ty.

#### **4. Hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc và Ban điều hành.**

Năm 2020, Hội đồng quản trị và thường trực HĐQT tổ chức 04 cuộc họp, đã thông qua các nội dung quan trọng, như: Công tác đấu thầu tìm kiếm việc làm; các giải pháp điều hành SXKD; công tác đầu tư mở rộng sản xuất; công tác nhân sự tại các phòng, Ban, bộ phận, xác định rõ chức năng nhiệm vụ cụ thể, đổi mới trong công tác bố trí phân công công việc, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ. Các cuộc họp đều có biên bản và Ban hành nghị quyết đầy đủ theo các nội dung đã thống nhất thông qua. Hoạt động của HĐQT đảm bảo theo đúng quy chế hoạt động; Điều lệ của Công ty và các quy định của pháp luật...

Công tác chỉ đạo, điều hành SXKD của Giám đốc và Ban điều hành Công ty theo đúng nguyên tắc, phạm vi trách nhiệm và quyền hạn đã được quy định tại Điều lệ của Công ty. Năm 2020 mặc dù có nhiều khó khăn chung như ảnh hưởng của dịch COVID-19, thiên tai bão lũ ở miền Trung, Ban Giám đốc Công ty đã tích cực chỉ đạo với nhiều giải pháp sáng tạo, linh hoạt, kịp thời, công tác chỉ đạo điều hành đảm bảo xuyên suốt.

Cùng với việc tích cực chỉ đạo sản xuất, Ban điều hành công ty đã có những chủ trương, giải pháp kịp thời trong công tác đấu thầu tìm kiếm việc làm, như trúng thầu gói thầu TBA 110kV Bảo Ninh và Nhánh rẽ có giá trị lớn để gói đầu công việc cho năm 2021.

#### **5. Về công tác lập và kiểm toán báo cáo tài chính.**

Báo cáo tài chính của Công ty năm 2020 được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán tài chính hiện hành của Việt Nam và đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán -Thẩm định giá và tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam. Việc kiểm toán đã hoàn thành, đơn vị kiểm toán đã ban hành báo cáo công nhận kết quả kinh doanh của Công ty năm 2020.

#### **6. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020.**

Tổng Doanh thu: 42.474tr đồng/kế hoạch là 60.000 tr đồng đạt 70,8%

Trong đó: Xây lắp: 27.277tr đồng/kế hoạch là 42.000 tr đồng đạt 65%

*Trong đó: Doanh thu XL từ TCT: 16.151 tr. đồng*

*Doanh thu XL tự tìm kiếm: 11.126tr đồng*

SXCN: 15.196trđ/kế hoạch 18.000 tr đồng, đạt 84,4%

Lợi nhuận trước thuế: 118tr đồng

Lợi nhuận sau thuế : 91tr đồng/kế hoạch 1.200 tr đồng đạt 7,6%.

Nộp ngân sách Nhà nước: 2.084tr đồng

Thu nhập bình quân của người lao động: 7.300.000 đồng/người/tháng/kế hoạch 7.100.000đ/ng/tháng.

Nhìn chung trong năm 2020 mặc dù có nhiều nỗ lực cố gắng trong việc triển khai kế hoạch đề ra, tuy nhiên không đạt kế hoạch doanh thu năm 2020 do ảnh hưởng dịch



Covid, thiên tai lũ lụt các tỉnh miền Trung, các vướng mắc đèn bù, kế hoạch cắt điện, tiến độ và năng suất. Các công trình đang dở dang chưa xác định doanh thu trong năm 2020.

## 7. Tình hình tài chính của công ty tại ngày 31/12/2020.

### 7.1 Các chỉ tiêu phân tích tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu tài chính chủ yếu	Năm 2020 (triệu đồng)	Tỷ lệ %	Ghi chú
<b>1. Cơ cấu tài sản</b>			
- Tài sản dài hạn/tổng tài sản	9.334/48.394	19,28	
- Tài sản ngắn hạn/tổng tài sản	39.060/48.394	80,71	
<b>2. Cơ cấu vốn</b>			
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	33.577/48.394	69,38	
- Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	14.816/48.394	30,61	
<b>3. Tỷ suất sinh lời.</b>			
- Lợi nhuận trước thuế/Doanh thu thuần.	118/42.474	0,28	
- Lợi nhuận trước thuế/Vốn chủ sở hữu.	118/14.816	0,80	

### 7.2. Nhận xét, đánh giá tình hình tài chính tại ngày 31/12/2020.

- Tỷ trọng tài sản ngắn hạn/phải trả ngắn hạn gấp 1,16 lần, như vậy Công ty có đủ khả năng thanh toán nợ đến hạn.

- Các khoản phải thu ngắn hạn tại ngày 31/12/2020 là 19.851 tỷ đồng bằng 46,73% doanh thu năm 2020, tỷ lệ này cao và sẽ có nhiều yếu tố rủi ro, sẽ ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và các năm tiếp theo.

Qua các chỉ tiêu tài chính trên cho thấy tình hình tài chính của công ty tương đối bền vững có khả năng duy trì và phát triển SXKD trong những năm tiếp theo.

## 8. Công tác quản lý vật tư, tài sản:

Nhìn chung công tác quản lý sử dụng tài sản của Công ty thực hiện theo đúng quy định, hiện tại một số tài sản, vật tư, thành phẩm bị hư hỏng chưa xử lý đề nghị Ban giám đốc sớm chỉ đạo xử lý.

Việc quản lý vật tư, công cụ dụng cụ, thiết bị máy móc trong Xây lắp mặc dù Giám đốc Công ty đã ban hành các quy định để quản lý, song công tác này thời gian qua có công trình vẫn còn xảy ra tình trạng mất mát, quản lý còn thiếu khoa học, cần tập trung giao cho đầu mối quản lý chặt chẽ hơn.

## 9. Tình hình thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước:

Trong năm 2020, Công ty đã hoàn thành việc kê khai và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp thuế đối với Nhà nước đầy đủ và đúng hạn.

## 10. Công tác tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại:

Năm 2020, nhờ tuân thủ các quy định của Nhà nước và Điều lệ Công ty của HĐQT, Ban điều hành công ty trong việc thực hiện chức năng, quyền hạn của mình. Công tác chỉ đạo điều hành đều theo đúng nguyên tắc, phạm vi trách nhiệm, công khai minh bạch, đoàn kết nội bộ. Nhờ vậy, trong năm qua Ban kiểm soát không tiếp nhận đơn thư khiếu nại nào liên quan đến công tác quản lý, điều hành, đến quyền lợi của Cổ



đồng và Người lao động, kể cả đơn thư đề nghị, kiến nghị thay đổi phương pháp quản lý, điều hành của HĐQT, Giám đốc và Ban điều hành Công ty cũng như hoạt động của BKS từ phía cổ đông và người lao động...

**11. Một số kiến nghị:**

- Về các khoản phải thu ngắn hạn tại ngày 31/12/2020:

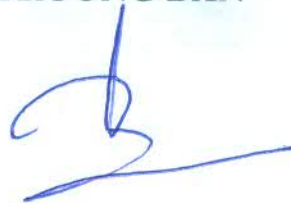
Các khoản phải thu ngắn hạn năm 2020 là tương đối cao(19.851 tỷ đồng) bằng 46,73% doanh thu, một số món nợ trong sản xuất công nghiệp kéo dài, vì vậy BKS kiến nghị Ban giám đốc Công ty chỉ đạo các bộ phận có liên quan có biện pháp, giải pháp kịp thời để thu hồi công nợ nhằm nâng cao hiệu quả SXKD của Công ty

- Về công tác quản lý vật tư tài sản: Việc quản lý vật tư, công cụ dụng cụ, thiết bị máy móc trong Xây lắp cũng như trong SCXN mặc dù Giám đốc Công ty đã ban hành các quy định để quản lý, tuy vậy công tác này vẫn chưa được giải quyết triệt để, còn xảy ra tình trạng mất mát, quản lý thiếu khoa học. BKS kiến nghị Ban điều hành Công ty có biện pháp, chấn chỉnh kịp thời nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vật tư, tài sản của Công ty.

- Tìm kiếm việc làm ,cải thiện điều kiện làm việc để nâng cao thu nhập cho người lao động

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2020, Ban kiểm soát kính báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Trương Vĩnh Hùng**



Đồng hới, ngày 25 tháng 3 năm 2021

## TỜ TRÌNH

V/v: *Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020*

### **Kính gửi:** ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO12

- Căn cứ vào điều lệ Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO12 đã được đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Căn cứ vào Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020

- Căn cứ vào kết quả Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO12 đã được công ty TNHH Kiểm toán - thẩm định giá & Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam kiểm toán và phát hành ngày 15/3/2021.

- Căn cứ vào Nghị quyết số /2021/NQ-VNECO12-HĐQT, ngày 26/3/2021 của HĐQT về việc thông qua các nội dung báo cáo và trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO12 kính trình đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận của năm 2020 của Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO12 như sau:

#### **Phương án phân phối lợi nhuận:**

<i>TT</i>	<i>Chỉ tiêu</i>	<i>Giá trị (Đồng)</i>
1	Tổng lợi nhuận trước thuế	118.216.614
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	26.639.574
3	Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2019	91.577.040
4	Lợi nhuận các năm trước còn lại	1.199.694.356
5	Tổng cộng lợi nhuận chưa phân phối	1.291.271.396
6	Trích lập và phân phối các quỹ	
	<i>* Trích lập quỹ khen thưởng và phúc lợi</i>	0
7	Chia cổ tức %	0
8	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	1.291.271.396

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Chủ tịch**

*Nguyễn Tịnh*





## TỜ TRÌNH

*(Đề xuất chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021)*

### **Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Xây dựng điện VNECO12**

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP xây dựng điện VNECO12.

Căn cứ Quyết định số 2358/QĐ - BTC, ngày 13/11/2019 của Bộ tài chính Về việc ban hành quy chế lựa chọn doanh nghiệp kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán.

Căn cứ danh sách các Công ty kiểm toán, được chấp thuận kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2021 của ủy ban chứng khoán Nhà Nước.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong (ba) đơn vị kiểm toán độc lập có tên sau đây để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021; cụ thể là.

- 1- Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn RSM Việt Nam (RSM)
- 2- Chi nhánh Công ty TNHH kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt Tại Đà Nẵng.
- 3 - Công ty TNHH Kiểm toán –Thẩm định giá và tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam.

Các đơn vị kiểm toán này đều có đầy đủ năng lực và kinh nghiệm được phép kiểm toán các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán.

Trên đây là phương án đề xuất chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2021 của Công ty CP xây dựng điện VNECO12  
Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết.

*Đồng hời, ngày tháng năm 2021*

**TM/BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

*Trương Vĩnh Hùng*



## TỜ TRÌNH

(XIN Ý KIẾN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG VỀ THÙ LAO CHO HĐQT VÀ BKS)

### **Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Xây dựng điện VNECO12**

1. Năm 2020, Hội đồng quản trị có 05 thành viên, Ban kiểm soát có 03 thành viên và Thư ký HĐQT có 01 thành viên.

Trong đó:

- Mức thù lao cho Chủ tịch HĐQT: 3.000.000 đồng/tháng
- Mức thù lao cho thành viên HĐQT: 2.000.000 đồng/tháng
- Mức thù lao cho Trưởng Ban kiểm soát: 2.000.000 đồng/tháng
- Mức thù lao cho Thành viên BKS: 1.000.000 đồng/tháng
- Mức thù lao cho Thư ký HĐQT là: 1.000.000 đồng/tháng

2. Năm 2021, Hội đồng quản trị có 05 thành viên, Ban kiểm soát có 03 thành viên và Thư ký HĐQT có 01 thành viên.

Hội đồng quản trị đề xuất ĐHCĐ phê chuẩn mức thù lao đối với thành viên HĐQT, BKS và thư ký HĐQT, cụ thể là:

- Mức thù lao cho Chủ tịch HĐQT là: 5.000.000 đồng/tháng và thành viên HĐQT là 3.000.000 đồng/tháng;
- Mức thù lao cho Trưởng ban KS là: 3.000.000 đồng/tháng và thành viên Ban KS là: 1.000.000 đồng/tháng;
- Mức thù lao cho Thư ký HĐQT là : 1.000.000 đồng/tháng

Tổng số tiền thù lao thực trả cho các thành viên HĐQT, BKS và thư ký HĐQT năm 2021 là: 276.000.000 đồng.

Tùy theo tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2021 mà HĐQT có thể nhận được mức thù lao bổ sung và được xác định như sau:

Mức thù lao được xác định bằng 10% lợi nhuận sau thuế tăng thêm so với kế hoạch kinh doanh năm 2021, nhưng phần tăng thêm không vượt quá 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết./.

Đồng hời, ngày tháng năm 2021

TM/HĐQT  
CHỦ TỊCH